

Số: /TB-SYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ hồ sơ số H26.19-260213-0044 của Bệnh viện Phục hồi chức năng về
việc Công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn
thực hành;

Sau khi rà soát hồ sơ, Sở Y tế Hà Nội có ý kiến và thông báo như sau:

1. Đồng ý công bố Bệnh viện Phục hồi chức năng đáp ứng yêu cầu là cơ sở
hướng dẫn thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo
công bố của cơ sở trên Trang thông tin điện tử Sở Y tế thành phố Hà Nội theo địa
chỉ: <https://soyte.hanoi.gov.vn/cong-bo-du-dieu-kien-hoat-dong>.

2. Trách nhiệm của cơ sở:

- Người đứng đầu cơ sở, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của
Bệnh viện Phục hồi chức năng chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác
của Bản công bố do cơ sở đề nghị, đồng thời yêu cầu cơ sở thực hiện đúng các
quy định về thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 23 của Luật
Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15; các Điều 3, 4, 5, 6 và 7 của Nghị định
số 96/2023/NĐ-CP và các quy định hiện hành khác liên quan đến thực hành khám
bệnh, chữa bệnh. Trường hợp cơ sở tổ chức thực hiện không đúng quy định, không
đúng nội dung trong hồ sơ công bố, Sở Y tế tiến hành hủy công bố và không công
nhận kết quả thực hành;

- Nếu có sự thay đổi về nội dung so với hồ sơ công bố thì cơ sở gửi hồ sơ về
Sở Y tế để tiến hành công bố lại.

- Bản công bố số 271/BCB-BVPHCN ngày 12/02/2026 thay thế cho bản
công bố số 40/BCB-BVPHCN ngày 20/02/2025.

Sở Y tế Hà Nội thông báo để Bệnh viện Phục hồi chức năng biết và thực hiện
theo quy định.

Đề nghị đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Giám đốc SYT; (để báo cáo)
- Văn phòng Sở; (để đăng tải)
- TT phục vụ HCC;
- BV PHCN; (để t/hiện)
- Lưu: VT, NVY(DƯNG-CƯỜNG)₂.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Hưng

Số: 271/BCB- BVPHCN

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Phục hồi chức năng**

Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 019/HNO-GPHĐ/BV

Cơ quan cấp: Sở Y tế Hà Nội, ngày 07/10/2025

Địa chỉ: Số 35 Lê Văn Thiêm – Thanh Xuân – Hà Nội

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Nguyễn Thị Việt Hà

Điện thoại liên hệ: 0936902299, Email: bsvietha010680@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y khoa
- Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền
- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng
- Y sĩ y học cổ truyền với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền
- Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng
- Đối tượng là Bác sĩ đã có Giấy phép hành nghề, chuyên khoa cơ bản 9 tháng:

Thực hành 9 tháng

- Đối tượng Bác sĩ có bằng Sau đại học (TS,ThS,...) đã quá quá 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng mà không nộp hồ sơ đề nghị cấp mới/ cấp điều chỉnh phạm vi hành nghề: **Thực hành 12 tháng**

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 81 (phụ lục đính kèm)

3. Các Nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác:

- Hợp đồng hợp tác đào tạo với Bệnh viện đa khoa Hà Đông: Hợp đồng số 811/HĐTH-BVHD-BVPHCN ngày 11/10/2024
- Hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành khám bệnh chữa bệnh với Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn: Số 234/2026/BVPHCN-BVXP ngày 02/2/2026
- Hợp đồng hợp tác đào tạo với Bệnh viện Thanh Nhân: Hợp đồng số 273/HĐĐT- BVPHCN ngày 12/02/2026

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:

STT	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận
1	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	20
2	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y khoa	10
3	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	5
4	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng	90
5	Y sĩ y học cổ truyền với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	5
6	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	36
Tổng		166

5. Chi phí hướng dẫn thực hành

STT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
1	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	2.500.000đ/ tháng/01 học viên
2	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y khoa	2.000.000đ/ tháng/ 01 học viên
3	Bác sĩ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	2.000.000đ/ tháng/ 01 học viên
4	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng	1.800.000đ/tháng/01 học viên
5	Y sĩ y học cổ truyền với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	1.800.000đ/tháng/01 học viên
6	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	2.000.000đ/tháng/01 học viên

6. Bản công bố này thay thế cho bản công bố số 40/BCB-BVPHCN ngày 20/02/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng về Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành.

Bệnh viện Phục hồi chức năng cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm bản công bố (Danh sách đính kèm).

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên;
- BGĐ (để bc);
- Lưu: VT, KHTH.



Nguyễn Thị Minh Hải

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BÁC SĨ, KỸ THUẬT VIÊN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
(Kèm theo Bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành
Số 271 /BCB-BVPHCN ngày 12 tháng 02 năm 2026)

STT	Họ và Tên	Số CCHN/Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
1	BSCCKII Nguyễn Thị Việt Hà	- 001986/HD-CCHN ngày 22/5/2017 - 887/QĐ-SYT ngày 08/6/2017	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Khám bệnh chữa bệnh PHCN; chuyên khoa da liễu
2	BSCCKII Trần Thị Hồng Gám	022349/HNO-CCHN ngày 03/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN
3	BSCCKII Nguyễn Quang Anh	- 011574/HNO-CCHN ngày 20/12/2013 -2191/QĐ-SYT ngày 15/11/2017	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN - Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
4	TS.BS Nguyễn Hoài Nam	0020705/BYT-CCHN ngày 14/05/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN
5	Ths.BSNT Phan Thị Kiều Loan	035408/HNO-CCHN ngày 01/7/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN
6	KTV Tống Duy Văn	015336/HNO-CCHN ngày 13/01/2015	Kỹ thuật viên PHCN
7	KTV Lê Văn Ngọc	019595/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
8	KTV Dương Thị Hương	025282/HNO-CCHN ngày 20/8/2018	Kỹ thuật viên PHCN
9	KTV Phạm Thị Phương	011588/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Kỹ thuật viên PHCN
10	KTV Vũ Phương Dung	027282/HNO-CCHN ngày 27/5/2019	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN

11	KTV Đỗ Thị Hằng	023197/HNO-CCHN ngày 20/12/2017	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
12	KTV Bùi Văn Hiếu	030606/HNO-CCHN ngày 10/8/2020	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
13	KTV Đinh Huy Sơn	019593/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
14	KTV Lê Thanh Tâm	029271/HNO-CCHN ngày 03/2/2020	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
15	KTV Lưu Thị Thanh Hải	019597/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Kỹ thuật viên PHCN
16	KTV Trần Văn Phương	032165/HNO-CCHN ngày 01/3/2021	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
17	KTV Dương Thị Phương	011660/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Kỹ thuật viên PHCN
18	KTV Nguyễn Thị Hằng	019594/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
19	KTV Nguyễn Thành Công	036992/HNO-CCHN ngày 30/01/2023	Kỹ thuật viên PHCN
20	KTV Lê Thị Hà	011587/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Kỹ thuật viên PHCN
21	KTV Đoàn Quyết Thắng	019589/HNO-CCHN ngày 06/9/2022	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
22	KTV Tô Tuấn Anh	019588/HNO-CCHN ngày 12/9/2022	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN
23	KTV Lê Thị Thùy Dung	019567/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BÁC SĨ Y KHOA

(Kèm theo Bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành
Số 271/BCB-BVPHCN ngày 12 tháng 02 năm 2026)

STT	Họ và Tên	Số CCHN/Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
1	BSCCKII Nguyễn Thị Minh Hải	014080/HNO-CCHN ngày 12/08/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	BSCCKI. Hoàng Đức Liêm	011576/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
3	BSCCKII. Ngô Tất Thắng	- 002423/HNO-CCHN ngày 30/10/2012 - 397/QĐ-SYT ngày 18/02/2016	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu
4	BSCCKI Nguyễn Quý Quân	000675/HNO-CCHN ngày 21/5/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
5	BS Nguyễn Phúc Quang	035882/HNO-CCHN ngày 30/8/2022	khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội

PHỤ LỤC III
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH BÁC SĨ, Y SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN
(Kèm theo Bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành
Số 271/BCB-BVPHCN ngày 12 tháng 02 năm 2026)

STT	Họ và Tên	Số CCHN/Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
1	BSCKII. Vũ Viết Dương	019596/HNO-CCHN ngày 6/6/2016	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
2	BSCKI Nguyễn Mạnh Tú	022901/HNO-CCHN ngày 06/11/2017	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, PHCN
3	BSCKI Lê Phương Hoàng	019601/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
4	BS Nguyễn Thị Thảo	032800/HNO-CCHN ngày 28/5/2021	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT

PHỤ LỤC IV

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐIỀU DƯỠNG

(Kèm theo Bản công bố Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Số 24/BCB-BVPHCN ngày 12 tháng 02 năm 2026)

STT	Họ và Tên	Số CCHN/Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn
1	Phan Thị Minh Thu	019573/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
2	Nguyễn Thị Vân	032324/HNO-CCHN ngày 24/03/2021	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
3	Đỗ Thị Thuận	011579/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
4	Bùi Thị Thủy	001956/HD-CCHN ngày 21/3/2013	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân
5	Phạm Thị Hương	019581/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
6	Trịnh Công Duán	011581/HNO-CCHN ngày 30/5/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
7	Đoàn Thị Lan	019584/HNO-CCHN ngày 06/06/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
8	Trần Thị Dương	019568/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
9	Trịnh Thị Thu Hoài	019576/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
10	Tạ Nguyệt Nguyễn Nhung	011669/HNO-CCHN ngày 27/10/2020	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
11	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	019570/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015

12	Nguyễn Bích Hương	011585/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
13	Nguyễn Thị Đại	019592/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
14	Trần Hồng Liên	019574/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
15	Nguyễn Kiều trang	026419/HNO-CCHN ngày 07/1/2019	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
16	Lê Minh Tâm	011658/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
17	Hoàng Quỳnh Mai	034915/HNO-CCHN ngày 09/5/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
18	Trương Thị Hồng Nga	023110/HNO-CCHN ngày 12/12/2017	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
19	Tô Thị Thanh	011657/HNO-CCHN ngày 30/5/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
20	Trịnh Thị Thùy Linh	011700/HNO-CCHN ngày 17/10/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
21	Tạ Bích Thủy	019377/HNO-CCHN ngày 14/06/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
22	Nguyễn Thị Huệ	019587/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
23	Mai Thùy Linh	019184/HNO-CCHN ngày 16/5/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
24	Phạm Thị Hoài	019580/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
25	Chu Vũ Thịnh	011582/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005

26	Phạm Thị Bình	011662/HNO-CCHN ngày 23/11/2020	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
27	Nguyễn Thị Yên	019569/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
28	Tạ Thị Thúy	019583/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
29	Nguyễn Thị Thu Hằng	019279/HNO-CCHN ngày 6/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
30	Trần Thị Thơm	011663/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
31	Phan Văn Hưng	006926/HNO-CCHN ngày 19/9/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
32	Hà Thị Tâm	019582/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
33	Kiều Thị Nhung	026418/HNO-CCHN ngày 07/1/2019	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
34	Nguyễn Thị Hương	019571/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
35	Phùng Thị Hoàn	023336/HNO-CCHN ngày 10/01/2018	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
36	Đào Thị Lan	019572/HNO-CCHN ngày 01/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
37	Nguyễn Thị Sinh	011664/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
38	Đào Thị Rinh	026711/HNO-CCHN ngày 26/02/2019	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
39	Phạm Thị Nhài	011656/HNO-CCHN ngày 23/11/2020	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015

40	Vũ Thị Giang	019590/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
41	Nguyễn Thị Huyền	032463/HNO-CCHN ngày 13/04/2021	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
42	Lê Minh Tâm	026484/HNO-CCHN ngày 30/01/2019	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
43	Nguyễn Thị Ngọc Lan	011584/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005
44	Nguyễn Thị Dung	026884/HNO-CCHN ngày 21/9/2020	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
45	Đỗ Cao Kỳ	029295/HNO-CCHN ngày 04/2/2020	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
46	Nguyễn Hà Ly	019586/HNO-CCHN ngày 06/6/2016	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
47	Trần Thị Hồng Dung	036490/HNO-CCHN ngày 07/11/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
48	Nguyễn Thị Đào Linh	029385/HNO-CCHN ngày 20/2/2020	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015
49	Lê Thị Giang	006925/HNO-CCHN ngày 12/9/2022	Thực hiện theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015

THÔNG BÁO

**Về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành**

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Sở Y tế thông báo về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành như sau:

1. Thông tin cơ sở công bố:

- Tên cơ sở thực hành: Bệnh viện Phục hồi chức năng.
- Số giấy phép hoạt động: 0019/SYT-GPHĐBV/CL1 cấp ngày 12/05/2016.
- Cơ quan cấp: Sở Y tế.
- Địa chỉ: Số 35 phố Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Phạm Văn Minh
- Điện thoại liên hệ: 0902251267.

2. Phạm vi hướng dẫn thực hành: 2 chức danh.

*** Chức danh chuyên môn Bác sĩ:**

- Phạm vi hành nghề chuyên khoa Phục hồi chức năng.

*** Chức danh chuyên môn Kỹ thuật y:**

- Phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng.

3. Danh sách người hướng dẫn thực hành: 11 người (Danh sách chi tiết đính kèm Bản công bố số 40/BCB-BVPHCN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng)

4. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Thực hành về hồi sức cấp cứu (theo Hợp đồng số 811/HĐTH-BVHD-BVPHCN, ngày 11/10/2024 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông và Bệnh viện Phục hồi chức năng).

5. Số lượng người thực hành tối đa có thể tiếp nhận tại một thời điểm:
15 người (*Danh sách chi tiết đính kèm Bản công bố số 40/BCB-BVPHCN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng*).

6. Chi phí hướng dẫn thực hành:

- Đối tượng thực hành là Bác sĩ Phục hồi chức năng: 2.000.000/tháng/học viên (hai triệu đồng một tháng)

- Đối tượng thực hành là Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng: 1.800.000/tháng/ học viên (một triệu tám trăm nghìn đồng một tháng)

7. Trách nhiệm của cơ sở thực hành:

- Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng đào tạo thực hành sau khi được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế Hà Nội và tổ chức triển khai hoạt động đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành đã công bố;

- Bảo đảm các yêu cầu của cơ sở thực hành theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ;

- Xác nhận kết quả thực hành của người học thực hành;

- Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: Danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

- Báo cáo về Sở Y tế số lượng người đang thực hành tại cơ sở hàng tháng.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết.

** Văn bản đính kèm: Bản công bố số 40/BCB-BVPHCN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng.*

Nơi nhận:

- Các đ/c PGĐ Sở; (để biết)
- BV PHCN; (để biết)
- Các phòng thuộc SYT; (để p/hợp)
- TT phục vụ hành chính công;
- Văn phòng SYT; (cổng thông tin điện tử)
- Lưu: VT, NVY_{CƯỜNG-VINH}.



Số: 40 /BCB-BVPHCN

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu
là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Phục hồi chức năng**

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 0019/SYT-GPHĐBV/CL1

Cơ quan cấp: Sở Y tế Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2016

Địa chỉ: số 35 Lê Văn Thiêm - Thanh Xuân Trung - Thanh Xuân - Hà Nội.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Phạm Văn Minh

Điện thoại liên hệ: 0902251267, Email: pvminhrehab@yahoo.com.

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ Phục hồi chức năng; Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng.
- Danh sách người hướng dẫn thực hành (kèm theo).
- Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: thực hành về hồi sức cấp cứu (theo Hợp đồng số 811/HĐTH-BVHD-BVPHCN, ngày 11/10/2024 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông và Bệnh viện Phục hồi chức năng).
- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 15 người (Trong đó đối tượng Bác sĩ Phục hồi chức năng: 5 người; Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng: 10 người)



5. Chi phí hướng dẫn thực hành theo quy định của Bệnh viện Phục hồi chức năng là:

- Đối tượng Bác sĩ Phục hồi chức năng: 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng một tháng).

- Đối tượng Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng: 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn đồng một tháng)

Trên đây là toàn bộ thông tin về cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe của Bệnh viện Phục hồi chức năng.

Bệnh viện Phục hồi chức năng xin cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (danh sách đính kèm).

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn!

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ 

Phạm Văn Minh

VIỆN
HỒI
CHỨC
NĂNG

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
(Kèm theo công văn số 40 /BCB-BVPHCN, ngày 20 tháng 02 năm 2025)

STT	Họ và tên	Số CCHN/ Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Đối tượng hướng dẫn
1	Phạm Văn Minh	0019920/BYT-CCHN ngày 04/04/2014	_ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	BS PHCN
2	Hoàng Khánh Chi	011573/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	_ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	BS PHCN
3	Nguyễn Thị Việt Hà ✓	_001986/HD-CCHN ngày 22/05/2017 _887/QĐ-SYT ngày 08/6/2017	_ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa _ khám bệnh chữa bệnh PHCN; chuyên khoa da liễu	BS PHCN
4	Trần Thị Hồng Gấm	022349/HNO-CCHN ngày 03/08/2017	_ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	BS PHCN
5	Nguyễn Quang Anh	011574/HNO-CCHN ngày 20/12/2013 2191/QĐ-SYT ngày 15/11/2017	_ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	BS PHCN
6	Nguyễn Hoài Nam	0020705/BYT-CCHN ngày 14/05/2014	_ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	BS PHCN
7	Vũ Phương Dung	027282/HNO-CCHN ngày 27/05/2019	_KTV VLTL- PHCN	KTV PHCN
8	Tống Duy Văn	015336/HNO-CCHN ngày 13/01/2015	KTV PHCN	KTV PHCN
9	Phạm Thị Phương	011588/HNO-CCHN ngày 20/12/2013	KTV PHCN	KTV PHCN
10	Dương Thị Hương	025282/HNO-CCHN ngày 20/08/2018	Kỹ thuật viên PHCN	KTV PHCN
11	Đỗ Thị Hằng	023197/HNO-CCHN ngày 20/12/2017	KTV VLTL- PHCN	KTV PHCN

